

Số: 56/2020/QĐST-HNGĐ

*Nghĩa H, ngày 12 tháng 5 năm 2020.*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 45/2020/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 3 năm 2020, giữa:

+ Nguyên đơn: Chị Cồ Thị H - Sinh năm 1988

Địa chỉ: Đội 2 HTX Nam Hải, xã N, Huyện N, tỉnh N.

+ Bị đơn: Anh Trần Văn H - Sinh năm 1982

Địa chỉ: Đội 02 HTX Nam Hải, xã N, Huyện N, tỉnh N.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 81; 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 5 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 5 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Cồ Thị H và anh Trần Văn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về quan hệ hôn nhân: Chị Cồ Thị H và anh Trần Văn H tự nguyện thoả thuận xin được thuận tình ly hôn.

+ Về con chung: Chị Cồ Thị H và anh Trần Văn H thoả thuận giải quyết việc nuôi con chung như sau: Chị Cồ Thị H trực tiếp nuôi cháu Trần Xuân M sinh ngày 11/10/2011 (hiện cháu Trần Xuân M đang do chị Cồ Thị H chăm sóc nuôi dưỡng). Anh Trần Văn H trực tiếp nuôi cháu Trần Thuỳ L sinh ngày 18/11/2007 (hiện cháu

Trần Thuỳ L đang do anh Trần Văn H chăm sóc nuôi dưỡng). Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung. Không ai được ngăn cản quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung.

+ Về án phí dân sự sơ thẩm chị Cồ Thị H và anh Trần Văn H thỏa thuận giải quyết chị H nộp toàn bộ. Chị Cồ Thị H phải nộp 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị Cồ Thị H đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số AA/2017/0000765 ngày 06/3/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự Huyện N. Hoàn trả lại chị Cồ Thị H số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án và người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7; 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- TAND tỉnh N;
- VKSND Hện N;
- Chi cục THADS H N;
- UBND xã N;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**(Đã ký)**

**Trần Xuân Dũng**